

Số: 145/BC-PNV

Ba Tơ, ngày 15 tháng 7 năm 2020

## BÁO CÁO

### Giải trình các nội dung liên quan tại Báo cáo thẩm tra của Hội đồng nhân dân huyện

Thực hiện Công văn số 961/UBND ngày 13/7/2020 của UBND huyện về việc báo cáo giải trình các nội dung tại báo cáo thẩm tra của Hội đồng nhân dân huyện; Phòng Nội vụ báo cáo giải trình như sau:

**I. NỘI DUNG YÊU CẦU GIẢI TRÌNH** (theo yêu cầu tại Báo cáo số 12/BC-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND huyện)

*“Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu; hướng chỉ đạo cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương để công tác cải cách hành chính đúng theo quy định”.*

## II. NỘI DUNG GIẢI TRÌNH

**1. Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu**

**\* Một số hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về cải cách hành chính thực hiện chưa thường xuyên; chưa có sự đầu tư, nghiên cứu để chỉ đạo tổ chức hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đặc điểm riêng của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chưa chủ động, chậm ban hành kế hoạch cải cách hành chính hoặc trong kế hoạch cải cách hành chính của một số cơ quan, đơn vị, địa phương nhiệm vụ đặt ra còn chung chung, chưa cụ thể, chưa bám sát định hướng chung của huyện hoặc nhiệm vụ chưa có trọng tâm, trọng điểm, còn mang tính hình thức, chưa bám sát nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành quản lý, tham mưu.

- Chưa thật sự quan tâm đúng mức đến việc triển khai và tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; việc lãnh đạo, chỉ đạo còn theo sự vụ, chưa thật sự quyết liệt.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị địa phương trong việc các nhiệm được giao chưa kịp thời, nhịp nhàng.

- Chế độ thông tin báo cáo của một số đơn vị và Ủy ban nhân dân một số xã còn chậm, chưa kịp thời, chất lượng báo cáo chưa đảm bảo yêu cầu đề ra (không có số liệu kèm theo).

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế về kiến thức pháp luật, nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng hành chính, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, trình độ tin học, nhất là chuyên môn, nghiệp vụ về công tác cải cách hành chính; chất lượng tham mưu, đề xuất và giải quyết công việc còn hạn chế;

việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức, viên chức tại một số cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn chưa nghiêm, có cán bộ, công chức vi phạm, bị xử lý kỷ luật;

- Việc triển khai ứng dụng CNTT, hiện đại hóa nền hành chính còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao; việc công khai giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp của một số địa phương còn chậm, hiệu quả chưa cao.

- Việc giải quyết TTHC của một số cơ quan, địa phương chưa đúng thời gian quy định. Cơ chế một cửa ở một số địa phương còn mang tính hình thức, thực hiện chưa đúng quy trình, thủ tục hồ sơ, niêm yết có TTHC chưa đầy đủ, kịp thời.

- Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn ít; tổ chức và công dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn rất ít.

#### **\* Nguyên nhân**

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng, vai trò, nhiệm vụ CCHC; chưa thật sự quyết tâm trong công tác lãnh đạo, điều hành.

- Trình độ, năng lực của một số công chức, viên chức tham mưu, phụ trách công tác cải cách hành chính ở một số cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn còn hạn chế; đội ngũ công chức ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại huyện, cấp xã chủ yếu thực hiện kiêm nhiệm và thay đổi thường xuyên nên hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Việc quản lý, phân công, phân nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức thiếu chặt chẽ, chưa rõ ràng; đánh giá CB,CC,VC còn theo ý chí chủ quan chưa dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ, chưa thực chất.

- Công tác kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC chưa thường xuyên; kết quả thực hiện CCHC có lúc chậm, không theo chương trình, kế hoạch nhưng chưa có biện pháp xử lý kịp thời.

- Nguồn lực (*tài chính và nhân lực*) bố trí cho công tác CCHC còn hạn chế; điều kiện, cơ sở vật chất ở các cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác CCHC; chưa có sự chủ động trong chiến lược đầu tư.

- Hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị chưa sửa đổi kịp thời và đồng bộ nên khó khăn trong việc thực hiện.

### **02. Giải pháp chỉ đạo cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương để công tác cải cách hành chính đúng theo quy định.**

#### **\* Nhiệm vụ**

- Tiếp tục bám sát và thực hiện có hiệu quả định hướng chỉ đạo tỉnh về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch cải cải hành chính của UBND huyện giai đoạn 2021 - 2030 và theo từng năm.

- Nâng cao năng lực soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo hiệu lực, tính khả thi cao của văn bản.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Bộ phận một cửa.

- Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, thực hiện Kế hoạch của huyện nhằm đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết 18, 19 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy đã đề ra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ứng dụng CNTT trong công việc; đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT, nhất là cơ sở vật chất của Bộ phận một cửa; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Thực hiện các biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính (theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy; Quyết định số 1176-QĐ/TU ngày 12/10/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy).

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến từ huyện đến tận thôn, tổ dân phố các nội dung về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính để nâng cao nhận thức.

### **\* Giải pháp**

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự điều hành quản lý của chính quyền địa phương trong công tác cải cách hành. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và toàn thể nhân dân về công tác cải cách hành chính; công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, địa phương. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo từng lĩnh vực trong việc giúp Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; hình thành hệ thống tổ chức triển khai, theo dõi công tác cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể.

- Tập trung đầu tư từ ngân sách nhà nước kết hợp huy động, lồng ghép các nguồn lực ngoài ngân sách cho công tác CCHC; hàng năm, trích ngân sách địa phương, cơ quan, đơn vị đầu tư thực hiện công tác cải cách hành chính; giải pháp căn cơ, đó là: cần nghiên cứu có nguồn ngân sách riêng để hỗ trợ cho các cơ

quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác cải cách hành chính phù hợp đặc điểm huyện miền núi.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời phát hiện, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt và phê phán, chỉ rõ những nơi có thái độ tiêu cực, tác phong làm việc quan liêu hách dịch, những nhiều... để tất cả cán bộ và nhân dân nhận thức đúng về cải cách hành chính và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Kính báo cáo UBND huyện theo dõi, chỉ đạo ./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: PNV.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Phạm Quý Đức**